Tiêu chuẩn người nhân viên Cơ Quan

Bài nói chuyện tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo

trong chương trình đạo đàm sáng Chủ nhật 09-3-2003

**1. MAY DUYÊN ĐƯỢC LÀM NHÂN VIÊN CƠ QUAN**

- Cơ Quan là một bộ máy sau cùng của Đại Đạo do Đức Chí Tôn thành lập để thực hiện sứ mạng phổ thông giáo lý và phổ truyền chánh pháp Đại Đạo, là động năng thúc đẩy cho sự thống nhất Đại Đạo để thực hiện sứ mạng của Đại Đạo xây dựng đời Thượng nguơn Thánh đức.

- Trong phần đúc kết buổi học tập thánh giáo tối thứ ba vừa rồi về “cây tiến hóa”, ĐH Thiện Chí có đề cập đến khái niệm con người tín đồ Đại Đạo và con người sứ mạng. Chúng ta phải thừa nhận rằng được sinh ra làm người là một may duyên. Người xưa có nói: “vi nhân nan đắc” hay “thiên hạ tối linh”, nhưng được làm người trong Tam kỳ Phổ độ lại là một may duyên lớn vì được hạnh hưởng luật “Đại ân xá”, và được làm người tín đồ Cao Đài lại là một may duyên lớn hơn nữa vì đã được tham dự vào một “trường học chánh thống” do Đức Chí Tôn lập ra. Nhưng, quan trọng hơn hết là được làm người nhân viên Cơ Quan, cái may duyên lớn hơn gấp bội phần mà không dễ gì ai cũng có được. Phải lập lại điều nầy để un đúc đức tin chúng ta thêm sáng chói, nhứt là rất cần thiết đối với quý vị mới gia nhập Cơ Quan (tuy là mới nhưng quý vị cũng có thâm niên 5-7 năm. Bản thân đạo đệ, nếu lấy cột mốc được Đức Giáo Tông Đại Đạo lần đầu tiên ban ơn khích lệ trong thành phần TTN tiến lên vào ngày 15-4 Quý Sửu-1973, đến nay đã tròn 30 năm).

- Có một dạo, chúng ta băn khoăn là các em nhân viên Nội Chánh Vụ làm việc trong Ban Kinh Tế Tự Túc có phải là nhân viên Cơ Quan không. Điều băn khoăn đó đã được Đức Quảng Đức Chơn Tiên xác nhận như sau: “*Nhân viên trong Nội Chánh Vụ làm trong ban Kinh Tế Tự Túc cũng là nhân viên Cơ Quan. Các em từ kiếp trước đưa đẩy đến ở tại Cơ Quan. Chư đệ muội hãy lấy tình thương mà giáo huấn, đó cũng là công đức không nhỏ.*” [[1]](#footnote-1)

- Đã làm nhân viên Cơ Quan lã đã có cơ duyên tiền định. Tuy nhiên, đường hành đạo không phải lúc nào cũng bằng phẳng, mà luôn có thiên ma vạn khảo, hoặc nhiều ngăn trở khác nhau. Thường có một lực ly tâm làm cho chúng ta bị văng ra khỏi từ trường Cơ Quan, do đó có những người bám trụ cho đến ngày hôm nay nhưng cũng có những người đến Cơ Quan hành đạo một thời gian rồi lại ra đi. Có nhiều nguyên nhân ra đi: do phải đi xa, do chuyển hướng tu sang đường lối vô vi tâm pháp, do bất đồng quan điểm hành đạo, do thay đổi cơ duyên, v.v.

- Nhân dịp nầy, chúng ta cũng cần nhắc lại lời dạy của Đức Giáo Tông Đại Đạo về nguyên nhân đưa đẩy chúng ta đến với Cơ Quan:

“*Hôm nay Bần Đạo muốn nói chuyện với chư đệ muội một điều mà từ lâu vì bận đạo sự nên chưa có dịp. Đó là sứ mạng trên đường tiến hóa.*

*Này chư đệ muội! Cho đến hôm nay sự hiện diện của chư hiền trong Cơ Quan không phải là ngẫu nhiên. Chư hiền hãy suy gẫm* ***động lực*** *đã đưa chư hiền vào đạo nói chung, vào Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý nói riêng, một Cơ Quan chỉ có* ***chức vụ làm phương tiện cho trách vụ****. Thế mà chư hiền phải theo đuổi và gắn bó, chịu bao sự trui rèn từ nội tâm đến ngoại cảnh. Có phải Cơ Quan đã mang lại cho chư hiền* ***một niềm vui bất tận là được phụng sự nhân sanh và được sự gần gũi nhắc nhở của các Đấng Thiêng Liêng từng bước một trên đường sứ mạng?*** *Có phải chư hiền là những* ***nguyên căn đại nguyện trước Chí Tôn Từ Phụ*** *nhưng đã trải qua nhiều kiếp bị phiêu bạt trong vòng luân chuyển, nay nhờ Tam kỳ Đại ân xá mà giác ngộ kịp thời đúng lúc? Có phải* ***Cơ Quan đã thực hiện đúng đắn mục đích, tôn chỉ, lập trường của Đại Đạo trong tinh thần đại đồng****, đã hấp dẫn chư hiền? Có phải* ***cuộc đời này chỉ là hư phù*** *nên thúc đẩy chư hiền đi tìm sự vĩnh cửu cho tương lai?*

*Nếu những điều vừa nêu trên là đúng, thì chư hiền hãy xét lại mình* ***đã làm được những gì?*** *Chư hiền* ***có mãn nguyện chưa?*** *Chư hiền* ***còn khao khát những gì?******Còn tìm cầu nơi đâu?***

*Chư đệ muội có nhớ chăng lời Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng thường dạy: Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không phải là thánh thất, thánh tịnh, tòa thánh, giáo hội, cũng không phải của một tôn giáo nào, mà Cơ Quan là của Đại Đạo. Thế nên, công việc chánh của Cơ Quan không phải chỉ để lễ bái, ăn chay, khuyên người lánh dữ làm lành, cũng không phải để lập công lên hàng giáo phẩm, nắm giáo luật mà cai trị giáo dân, mà* ***Cơ Quan là một guồng máy, là động năng thúc đẩy cho các sở vật thực tại thành một thực thể đạo cứu thế****. Với sứ mạng như thế, đã từ lâu, Đức Chí Tôn đặt để và kỳ vọng ở những hàng Thiên ân sứ mạng trong Cơ Quan. Nhìn lại hiện tại Cơ quan với phương tiện, hoàn cảnh nhân sự, chư hiền có mặc cảm tự ti, hay đăm chiêu hốt hoảng?*

*Từ xưa, có ai nghĩ rằng sẽ có một nền Phật Giáo thế giới cho đến ngày nay? Thế nhưng có. Cũng không ai dám nghĩ trên thế gian này sẽ có một Thiên Chúa Giáo cho đến ngày nay. Thế nhưng có. Có hạt nhân nào mà lại to lớn hơn quả đâu. Một khu rừng bốc cháy đâu phải cần đến một khối lửa to tát. Những phát minh khoa học điện tử đầu tiên có ai ngờ công năng lợi ích to tát cho đến ngày nay. Thậm chí chính bản thân người phát minh cũng không ngờ nữa.*

*Bần Đạo phân như vậy để chư hiền đệ muội* ***tự tin trên đường sứ mạng*** *và thực hiện những thành quả cụ thể trong niên trình mới này.” [[2]](#footnote-2)*

**2. GUỒNG MÁY TRỌNG ĐẠI**

- Do Cơ Quan là một bộ máy sau cùng của Đại Đạo nên mang một sứ mạng vô cùng trọng đại trước Đức Chí Tôn và nhân sanh. Chúng ta rất thấm thía lời căn dặn tha thiết của Đức Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn:

*“Vai trò và sứ mạng của Cơ Quan càng ngày càng nặng nề phát triển và đồng thời ánh sáng cũng chói chang muôn nẻo đường đất nước. Đến đây, chư hiền mới thấy giá trị của lời nói trước đây rằng: "****Cơ Quan là guồng máy sau cùng****" là hữu lý. Do đó, mỗi chức vụ trong Cơ Quan, mỗi một nhân viên trong Cơ Quan, chí đến một thanh thiếu niên trong Cơ Quan,* ***mỗi mỗi người phải tự trọng và quan trọng hóa vai tuồng của mình từ đây sắp tới****. Quan trọng hóa có nghĩa bảo trọng danh thể Cơ Quan theo đường hướng đã được chỉ dạy từ lâu, đừng xem thường. Hễ xem thường thì tự mình đem vai trò ấy đóng khung trong chỗ tầm thường.*” [[3]](#footnote-3)

- Cơ Quan có thể ví như một bộ máy gồm rất nhiều bộ phận từ nhỏ nhứt đến lớn nhứt. Muốn cho bộ máy chạy điều hòa thì mỗi bộ phận đều phải hoạt động theo đúng chức năng do người kỹ sư thiết kế phác họa ban đầu. Lấy ví dụ như bánh xe dùng để chạy, đèn dùng để chiếu sáng, thắng dùng để dừng xe lại, v.v. Mỗi bộ phận đều có kích thước qui cách đúng theo hồ sơ thiết kế. Đức Giáo Tông Đại Đạo đã đưa ra nhận định:

*“Lời dặn chung toàn thể phận sự trong Cơ Quan: Mỗi hiền đệ hiền muội là mỗi bánh xe trong một bộ máy. Đã được duyên phúc góp công góp sức vào nhiệm vụ cao cả, chẳng khác nào những cơ hội tạo điều kiện bảo đảm phần hạnh phúc ở tương lai, trong kiếp đời hiện tại cũng như kiếp lai sinh, có Thiêng Liêng dắt lối đưa đường, cũng như một người kỹ sư đã tạo ra những bánh xe trong bộ máy.* ***Tuy trong những bánh xe ấy có lớn có nhỏ không đều nhau, bánh xe nào cũng hữu dụng của nó****. Khi người kỹ sư đã tạo ra nó, sẽ đặt nó đúng vào vị trí để bộ máy được chạy điều hòa. Nếu không may để một tay thợ khác, nay đem bánh xe tra vào chỗ nầy, mai đem bánh xe tra vào chỗ khác, nếu ni tấc không đúng khớp, lại phải tháo ra tra vào một chỗ khác nữa, nhưng rốt rồi ni tấc cũng chẳng vào đâu; răng bánh xe bị mẻ, lỗ cốt bị lờn, toàn diện đã mòn rồi, những bánh xe ấy sẽ trở thành vô dụng, sớm muộn rồi cũng bị quăng vào một xó, nghĩ cũng uổng thay!” [[4]](#footnote-4)*

Trong lời nhắn nhủ trên đây, Đức Giáo Tông đã mượn lấy vật thể hữu hình để minh họa. Chúng ta cần hiểu để chọn cho mình một mục tiêu vững chắc, sau đó cần nhứt tâm nhứt đức theo đuổi gắn bó cho kỳ cùng. Nếu không, hôm nay mình gắn vào tổ chức nầy, ngày mai lại chọn một tổ chức khác để gắn vào, cứ như “con thoi” vậy. Hậu quả là mình không thực hiện được một đạo sự gì cả vì đã phí thời gian chạy tới chạy lui và mất quá nhiều công sức để làm quen với công việc mới. Ngoài đời cũng vậy, không một ông chủ nào lại muốn thuê những nhân viên chạy lăng xăng thử nghiệm hết chỗ nầy đến chỗ khác.

**3. TIÊU CHUẨN NGƯỜI NHÂN VIÊN CƠ QUAN**

- Cơ Quan là một guồng máy vận hành, mỗi người nhân viên Cơ Quan là một bộ phận của guồng máy đó. Mỗi bộ phận có một chức năng riêng biệt. Mặc dù Cơ Quan không phải là một hội thánh, Cơ Quan có một hệ thống tổ chức đặc biệt mà chúng ta có thể tham khảo nơi Sơ Đồ tổ chức của Cơ Quan gồm có các Vụ, các Ban (chúng ta không lặp lại ở đây). Mỗi người nhân viên Cơ Quan có 2 chức năng: chức năng riêng là phần chuyên môn ở các ban và chức năng chung là phổ thông giáo lý (mỗi nhân viên phải trở thành những người chuyên nghiệp về phổ thông giáo lý). Lấy thí dụ bản thân Thiện Hạnh (kế toán Hành Chánh Vụ, phó chủ nhiệm Kinh Tế Tự Túc-Nội Chánh Vụ, quyền Vụ trưởng Văn Hóa Vụ). Hai chức năng nầy đều quan trọng như nhau. Cho nên, không thể nói rằng mình là nhân viên Cơ Quan mà suốt đời chỉ làm công tác kế toán cho Cơ Quan.

- Tiêu chuẩn (hay chuẩn mực) **các cấp chức vụ** trong Cơ Quan từ Tu sĩ, Giáo sĩ, Phó ban, Trưởng ban, Vụ trưởng, Minh Tra, Cố vấn chỉ đạo và Ban Thường vụ được qui định chi tiết trong bảng Lịch Trình Hành Đạo do Đức Lê Đại Tiên (theo sự phán định của Tòa Tam Giáo) ban hành tại Ngọc Minh Đài ngày 15-4 Bính Ngọ-1966. Có thể lấy ví dụ điển hình tiêu chuẩn của người Phó ban (cùng phương vị hành đạo với Giáo sĩ) như sau: Về kiến thức: phải nghiên cứu, tìm hiểu Thánh ngôn, Thánh giáo từ lúc khai đạo; phải nghiên cứu, tìm hiểu Thánh đạo gồm chung Thiên Chúa giáo, Tin lành, Hồi Hồi giáo cho thông suốt; Phải hiểu về sinh lý học. Về tâm hạnh: chí thành tâm đạo, chánh trực công bình. Về ngoại ngữ: 1 Việt ngữ và 3 ngoại ngữ. Người Phó ban sẽ cầm pháp Thầy mà gieo rải đến nhơn sanh.

- Trong bài đạo đàm hôm nay, chúng ta sẽ nhấn mạnh đến tiêu chuẩn (hay chuẩn mực) của người nhân viên Cơ Quan: TÂM, HẠNH, ĐỨC, TÀI mà Đức Giáo Tông Đại Đạo đã dạy qua bài thi dưới đây:

*Phúc trình đệ nhất cũng hay hay,*

*Có tiến được:* ***Tâm, Hạnh, Đức, Tài****,*

*Tài đức dầu còn trong giới hạn,*

*Hạnh tâm cũng đã khá khen dài.*

*Dẫu chưa cân đối nơi tầm kích,*

*Nhưng cũng quân bình ở các vai,*

*Phương tiện nương đây mà lập chí,*

*Để làm đòn bẩy ở ngày mai.*[[5]](#footnote-5)

Cũng trong dịp nầy, đến phần dạy Vĩnh Nguyên Tự, Đức Giáo Tông chi tiết thêm như sau:

*Khả năng chừng ấy cũng khen thay,*

*TÂM có, cần thêm HẠNH, ĐỨC, TÀI,*

***Tâm*** *đã tưởng tin Thầy, Đạo, Pháp,*

***Hạnh*** *nên khả ái với nhân loài.*

***Đức*** *do tiền của ban ra mãi,*

***Tài*** *bởi trí năng tiếp thụ hoài,*

*Hướng thượng đẩy lui lòng chểnh mảng,*

*Kiên trì học hỏi dở thành hay.*

Đức Giáo Tông cũng đã minh họa về tiêu chuẩn người nhân viên:

*Trên đời đòi hỏi có gì hơn?*

*Nhiều tiền lắm của thế nhân có thừa,*

*Trên đời hỏi có gì thua?*

***Đức, Tài, Tâm, Hạnh****, mình chưa có gì! [[6]](#footnote-6)*

Đức Giáo Tông Đại Đạo đưa ra nhận định về tiêu chuẩn của người nhân viên:

“*Nói về hiện tình cơ đạo, thì mỗi chức vụ nhân viên trong Cơ Quan về* ***tâm hạnh đức tài*** *là một đơn vị sáng chói, nhưng nói về vai trò trọng đại của Cơ Quan là bộ máy sau cùng thì chư đệ muội phải tinh vi hơn và hoàn hảo hơn nữa mới xứng đáng với tầm vóc của nó.*” [[7]](#footnote-7)

Hai năm sau, vào năm Mậu Thìn, Đức Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn nối tiếp dòng đạo mạch, Ngài nhắc lại:

*Chư đệ muội trong hàng sứ mạng,*

*Do tiền căn vào hạng nguyên nhân,*

*Tam kỳ gặp Hội xá ân,*

*Mang vào chiếc áo Thiên ân cho mình.*

*Nói lớn nhỏ là nhìn tuổi tác,*

*Về nguyên căn ai chắc hơn ai?*

*Xét ra* ***tâm hạnh đức tài****,*

*Mới là đáng kể Hội nầy mà thôi.[[8]](#footnote-8)*

*(Hội Long Hoa)*

Trong bốn tiêu chuẩn của người nhân viên Cơ Quan, tiêu chuẩn nào là quan trọng nhất? Theo thiển ý, **tâm, hạnh là tiêu chuẩn quan trọng hơn cả**. Bởi lẽ, **tâm chí thành** là yếu tố giúp cho sự thông công giữa Trời-Người không bao giờ gián đoạn. Hữu cầu tắc ứng, hữu thành tắc thông. Còn **hạnh chơn tu** giúp chúng ta có thể cảm hóa được người khác, quay bánh xe đại thừa vào khắp chốn. Vì thế, Đức Giáo Tông xác tín:

***Tài đức*** *dầu còn trong giới hạn,*

***Hạnh tâm*** *cũng đã khá khen dài.*

Tài, Đức thì chúng ta cũng đã hiểu. Chỉ xin nhấn mạnh ở chữ tài. Đức Giáo Tông có dạy chúng ta cần học tập gương hiếu học của Đức Khổng Tử: “*Hãy học cái hiếu học của Khổng Tử mới đủ tâm chí đi cuối tận con đường đạo học, tu luyện.” [[9]](#footnote-9)* Học tập và nghiên cứu là con đường giúp chúng ta đạt được sự minh triết như có lần Ơn Trên đã dạy. Vì thế, việc nhân viên Cơ Quan mỗi ngày dành một giờ cho việc đọc thánh ngôn, thánh giáo là điều rất cần thiết.

Ngoài tiêu chuẩn của người nhân viên Cơ Quan về Tâm Hạnh Đức Tài, Đức Giáo Tông Đại Đạo còn nâng chuẩn mực của người nhân viên Cơ Quan lên một tầm mức cao tột qua lời dạy sau đây:

“*Chư Thiên ân đệ muội hãy là một Thích Ca, Khổng Tử, Jésus của thời đại, mới mong thực hiện sứ mạng lịch sử cơ đạo kỳ Ba.*” [[10]](#footnote-10)

Khi đề cập đến sứ mạng 20 năm của Cơ Quan, Đức Vân Hương Thánh Mẫu đã thốt lên những lời tâm huyết như sau:

“*Chị nhắc lại một việc gần hơn hết là những chương trình Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đều là những dự tính cho công cuộc 20 năm cứu khổ cứu nạn chúng sanh, chớ nào phải kế hoạch hóa một qui mô sự nghiệp cho một nhóm người đâu các em! Vì người tu hành không tạo duyên nghiệp đấy kia, thế mà các em không hoàn thành được những chương trình hiện có, đến khi cần, các em mới thấy là thiếu thốn, phải thế không các em?*

*Trời nắng biếng nhác không đi, để gặp trời mưa lại xô nhau mà chạy, chừ biết trách ai! Đó là Chị than riêng với các em. Từ rày về sau, các em nên lưu ý để mỗi khi có lịnh Thiêng Liêng dạy làm một điều gì, là có một tác dụng cứu cánh ở ngày mai. Các em không nên vì những ý nghĩ riêng tư nhứt thời để tự mình làm giảm giá trị của tổ chức đạo đức mà đắc tội với Thiêng Liêng.” [[11]](#footnote-11)*

Lời dạy tuy đã hơn 30 năm mà tưởng chừng như văng vẳng đâu đây.

Do sứ mạng của Cơ Quan vô cùng trọng đại, nên tiêu chuẩn của người nhân viên Cơ Quan mà Ơn Trên đề ra cũng phải tương xứng với tầm mức trọng đại đó.

07-3-2003

1. 17-4 Canh Thìn (20-5-2000). [↑](#footnote-ref-1)
2. 17-02 Mậu Thìn (03-4-1988). [↑](#footnote-ref-2)
3. Vĩnh Nguyên Tự, 16-01 Bính Thìn (15-02-1976). [↑](#footnote-ref-3)
4. Ngọc Minh Đài, 15-7 Đinh Mùi (1967).

 [↑](#footnote-ref-4)
5. 03-5 Bính Dần (09-6-1986). [↑](#footnote-ref-5)
6. 01-12 Bính Dần (31-12-1986). [↑](#footnote-ref-6)
7. 22-01 Bính Dần (02-3-1986). [↑](#footnote-ref-7)
8. 09-4 Mậu Thìn (24-5-1988). [↑](#footnote-ref-8)
9. 15-4 Quý Sửu (17-5-1973). [↑](#footnote-ref-9)
10. 11-8 Bính Dần (14-9-1986). [↑](#footnote-ref-10)
11. Vạn Quốc Tự, 08-3 Nhâm Tý (21-4-1972). [↑](#footnote-ref-11)